

Số: 90/2021/AMV

V/v Nghị quyết HĐQT triển khai phương án và thông
qua hồ sơ đăng ký chào bán cho cổ đông hiện hữu
theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2021 và NQ ĐHĐCĐ
bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 12 năm 2021

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ
Y TẾ VIỆT MỸ**

Mã chứng khoán: **AMV**

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 4, Tòa nhà Phú Mã Dương, số 85 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú,
Quận 7, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại:

Fax:

Người thực hiện công bố thông tin: **Đặng Nhị Nương**

Địa chỉ: Lầu 4, Tòa nhà Phú Mã Dương, số 85 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, Quận 7, TP Hồ
Chí Minh

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng):

Loại thông tin công bố: 24 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố (*):

Thực hiện việc công bố thông tin theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài
chính, Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & TTB Y tế Việt Mỹ (AMV) xin báo cáo Quý
Ủy ban và Quý Sở về Nghị quyết HĐQT triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện
hữu và Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ
thường niên 2021 số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021, Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua
hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số 03/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ/LYK ngày 29/11/2021.

Thông tin trên đã được Chúng tôi công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày
14/12/2021 tại đường dẫn:

<http://amvbiotech.com/index.php/co-dong/ban-tin-co-dong>

Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang Thiết bị Y tế Việt Mỹ cam kết những thông
tin được cung cấp trên đây là trung thực và chính xác.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP.

CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC &
TTB Y TẾ VIỆT MỸ



ĐẶNG NHỊ NƯƠNG

Số: 1412/NQ-HĐQT/AMV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 Năm 2021

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ
VIỆT MỸ**

V/v: Triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021, Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số 03/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ/LYK ngày 29/11/2021

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ
Y TẾ VIỆT MỸ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số 03/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ/LYK ngày 29/11/2021.
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ số 1412/2021/BBHQDT/AMV ngày 19/12/2021;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thống nhất thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021,

M.S.D.A.

Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số 03/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ/LYK ngày 29/11/2021 chi tiết như sau:

1. Thông tin chung về đợt phát hành

- **Tên cổ phiếu phát hành:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh Dược và trang thiết bị y tế Việt Mỹ.
- **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
- **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).
- **Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến:** 40.000.000 CP.
- **Tổng giá trị phát hành (tính theo mệnh giá) dự kiến:** 400.000.000.000 đồng (*Bốn trăm tỷ đồng*)
- **Vốn điều lệ dự kiến sau khi chào bán:** 1.311.088.610.000 đồng (*Một nghìn ba trăm mười một tỷ, không trăm tám mươi tám triệu, sáu trăm mười nghìn đồng*).
- **Thời gian dự kiến phát hành:** Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) chấp thuận. Dự kiến Quý IV/2021 - Năm 2022

2. Phương thức phát hành

- **Số lượng chào bán dự kiến:** 40.000.000 cổ phiếu (*Bốn mươi triệu cổ phiếu*).
- **Giá chào bán dự kiến:** 10.000 đồng/cổ phần
- **Tổng giá trị chào bán dự kiến (theo giá chào bán):** 400.000.000.000 đồng (*Bốn trăm tỷ đồng*).
- **Đối tượng chào bán:** Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua.
- **Tỷ lệ chào bán:** tương đương tỷ lệ 1000:439, điều đó có nghĩa: Tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền mua, cứ 1000 quyền mua sẽ được mua 439 cổ phần phát hành thêm.
- Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phiếu có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình hoặc từ chối quyền mua. Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình cho một hoặc nhiều người khác theo giá thỏa thuận giữa bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng. Và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển nhượng cho người thứ 3).
- **Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng
- **Phương án làm tròn:** Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- **Phương án xử lý số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) và số cổ phần không phân phối hết:**
 - + Việc xử lý cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền, không nộp tiền mua phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và tuân thủ quy định về đầu tư góp vốn vào công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020.
 - + Số cổ phần không phân phối hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua và số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sau khi phân phối cho cổ đông hiện hữu, Đại hội đồng cổ đông ủy

quyền cho HĐQT toàn quyền phân phối cho các đối tượng khác do HĐQT lựa chọn đảm bảo tuân thủ quy định với giá bán là 10.000 đồng/CP.

- + Số cổ phần không phân phối hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua và số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- + Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. HĐQT cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Phương án xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến

Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán: Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ xem xét huy động nguồn vốn vay ngân hàng hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp để phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty.

- Phương pháp xác định giá chào bán

Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2020

Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán:

Chỉ tiêu	Khoản mục	Giá trị (đồng VN)
Vốn chủ sở hữu	(1)	819.198.504.363
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	(2)	53.263.761.695
Số cổ phần đã phát hành	(3)	37.962.045
Số cổ phiếu quỹ	(4)	0
Số cổ phần đang lưu hành	(5)	37.962.045

Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2020 – Lợi ích của cổ đông không kiểm soát

Giá trị sổ sách
một cổ phần

=

Số cổ phần đang lưu hành

=

$\frac{819.198.504.363 - 53.263.761.695}{37.962.045}$

= 20.176 đồng/cổ phần

Giá trị thị trường (giá bình quân của 10 phiên gần nhất tính đến ngày 22/10/2021): 10.480 đồng/cổ phần

Đơn vị tính: Đồng/cổ phần

Ngày	Giá đóng cửa	Ngày	Giá đóng cửa
22/10/2021	10.900	15/10/2021	10.500
21/10/2021	10.500	14/10/2021	10.500
20/10/2021	10.400	13/10/2021	10.400
19/10/2021	10.200	12/10/2021	10.400

18/10/2021	10.400	11/10/2021	10.600
------------	--------	------------	--------

P bình quân = 10.480 đồng/cổ phần

Căn cứ đề xuất mức giá phát hành:

Đợt phát hành cổ phiếu của AMV được chào bán cho cổ đông hiện hữu. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn của AMV, giá thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu AMV được tính toán, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá sau khi phát hành nên giá chào bán cho cổ đông hiện hữu trong đợt này là 10.000 đồng/cổ phiếu, bằng 49,56% giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2020 và bằng 95,42% giá trị thị trường.

- Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu do ảnh hưởng của việc phát hành thêm

❖ Mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi chào bán

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu AMV sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + (I \times PR)}{1 + I}$$

P_{pl} : là giá tham chiếu điều chỉnh trong Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền.

P_t : là giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền

I : là tỷ lệ vốn tăng trong trường hợp thực hiện quyền mua thêm đối với cổ đông hiện hữu: được tính = 40.000.000 cổ phần phát hành thêm quyền mua cho cổ đông hiện hữu/91.108.908 cổ phần đang lưu hành tại thời điểm phát hành ($I = 0,439$).

PR : Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu ($PR=10.000$ đồng/cổ phiếu)

Vào ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm giá cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh. Giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng P_{pl} phụ thuộc vào giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng P_t

+ Nếu $P_t = PR = 10.000$ đồng/cổ phiếu thì giá cổ phiếu sau khi bị pha loãng $P_{pl} = P_t = 10.000$ đồng/cổ phiếu.

+ Nếu $P_t < PR$, thì $P_t < P_{pl}$ và P_t càng thấp thì khoảng cách $P_{pl} - P_t$ sẽ càng cao.

+ Nếu $P_t > PR$ thì $P_t > P_{pl}$ và P_t càng cao thì khoảng cách $P_t - P_{pl}$ càng cao. Với mỗi giá P_t cụ thể ta sẽ có giá P_{pl} tương ứng.

Rủi ro pha loãng giá xảy ra khi giá cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền $P_t > PR = 10.000$ đồng.

Ví dụ: Giả sử giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền $P_t = 11.000$ đồng/cổ phiếu. Giá pha loãng cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh Dược và trang thiết bị y tế Việt Mỹ sau đợt phát hành được xác định như sau:

$$P_{pl} = \frac{11.000 + (10.000 \times 0,439)}{1 + 0,439}$$

$$1 + 0,439 = 10.695 \text{ đồng/cp}$$

❖ **Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần sau khi chào bán**

Khi Công ty thực hiện phát hành thêm cổ phần để tăng vốn, chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) có thể sẽ bị giảm do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra ngay doanh thu, lợi nhuận như kỳ vọng. Khi đó EPS được tính như sau:

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{\text{Tổng lợi nhuận sau thuế trong kỳ}}{\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

$$\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*12 + Y*T}{12}$$

Trong đó:

X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành

Y: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm

T: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phần: số lượng cổ phần tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phần sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng thu nhập sẽ được khắc phục khi công ty làm ăn tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.

❖ **Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách**

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu - Tài sản vô hình}}{\text{Số lượng cổ phần đã phát hành - cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng trưởng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (tối đa là 100% và giả sử không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

❖ **Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết**

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông có).

- **Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:**

Theo công văn số 3242/UBCK-PTTT ngày 30/06/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại AMV là 0%. Do đó, phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài như sau:

Cổ đông hiện hữu chỉ được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho các tổ chức, cá nhân trong nước.

Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua nếu có sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho các tổ chức, cá nhân trong nước.

3. Sửa đổi điều lệ theo quy mô vốn mới tăng thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT sửa đổi Khoản 1 Điều 5 Điều lệ Công ty theo quy mô vốn mới sau khi hoàn tất đợt phát hành.

4. Lưu ký và niêm yết bổ sung Cổ phiếu phát hành thêm:

Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi hoàn tất đợt phát hành theo quy định tại khoản 8 Điều 11 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Điều 2: Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu là 400.000.000.000 VNĐ (Bốn trăm tỷ đồng), toàn bộ số tiền này sẽ được Công ty sử dụng cho mục đích sau:

TT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền sử dụng (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
	Đầu tư góp vốn vào công ty con:	399.840.000.000	Năm 2022
	1. Công ty cổ phần Phòng khám Hà Đông	48.020.000.000	Năm 2022
	2. Công ty cổ phần Phòng Việt Trì	48.020.000.000	Năm 2022
	3. Công ty cổ phần Phòng khám Kỹ thuật cao Gia Lâm ✓	48.020.000.000	Năm 2022
	4. Công ty cổ phần Phòng khám Hòa Bình ✓	63.700.000.000	Năm 2022
	5. Công ty cổ phần Phòng khám Medicare Hậu Giang ✓	48.020.000.000	Năm 2022
	6. Công ty cổ phần Phòng khám Medicare Cần Thơ ✓	48.020.000.000	Năm 2022
	7. Công ty cổ phần Phòng khám medicare Ngã Bảy ✓	48.020.000.000	Năm 2022
	8. Công ty cổ phần Phòng khám Medicare Sóc Trăng ✓	48.020.000.000	Năm 2022
2	Bổ sung vốn lưu động	160.000.000	Năm 2022
	Tổng cộng:	400.000.000.000	

Điều 4: Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số 03/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ/LYK ngày 29/11/2021. Bao gồm:

- Giấy đăng ký chào bán.
- Bản cáo bạch.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021; Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số 03/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ/LYK ngày 29/11/2021.
- Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu kèm theo tờ trình số 11/2021/TT/ĐHĐCĐ/AMV; tờ trình số 02/2021/TTr-ĐHĐCĐ-LYK
- Hợp đồng tư vấn với CTCP Chứng khoán FPT
- Các tài liệu khác.

Điều 5: Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty và các phòng ban liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT.
- Ban Giám đốc.
- Ban Kiểm soát.
- Lưu VP-TĐ, Thư ký Công ty.

